

Kết quả bước đầu thực hiện lời hứa, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội Khóa XIII

Thực hiện yêu cầu của Ban Công tác đại biểu tại văn bản số 129/BCTĐB-CTĐB ngày 29/3/2012, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xin báo cáo kết quả bước đầu thực hiện lời hứa, trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội Khóa XIII của Thống đốc NHNN như sau:

1. Kết quả thực hiện lời hứa về việc gửi văn bản trả lời đến từng Đại biểu Quốc hội có chất vấn:

Trong phiên chất vấn tại Hội trường ngày 24-25/11/2011, Thống đốc NHNN đã nhận được chất vấn của 25 Đại biểu Quốc hội. Do thời gian giải trình tại Hội trường có hạn nên một số vấn đề Đại biểu Quốc hội chất vấn chưa được Thống đốc NHNN giải trình đầy đủ. Thực hiện lời hứa tại phiên chất vấn, ngày 14/3/2012, Thống đốc NHNN đã gửi văn bản giải trình đầy đủ các nội dung chất vấn đến từng Đại biểu Quốc hội có chất vấn.

2. Kết quả thực hiện lời hứa về điều hành lãi suất, tín dụng:

2.1. Về nâng cao tính chủ động của NHNN trong điều hành chính sách lãi suất để phát huy hiệu quả dẫn dắt thị trường, vừa đảm bảo kiểm soát lạm phát, vừa thúc đẩy được sản xuất; giảm trần lãi suất huy động VND và lãi suất điều hành của Ngân hàng Nhà nước để góp phần giảm lãi suất cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (trả lời chất vấn của Đại biểu Lê Văn Lai- Quảng Nam, Đại biểu Trần Du Lịch- TP Hồ Chí Minh).

Từ cuối năm 2011 đến nay, NHNN đã bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, chủ động điều hành chính sách lãi suất để dẫn dắt lãi suất thị trường, đảm bảo vừa kiểm soát được lạm phát, vừa thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Trước những diễn biến tích cực của kinh tế vĩ mô và chỉ số giá tiêu dùng, NHNN đã 02 lần chủ động điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành của NHNN và trần lãi suất huy động bằng VND với mức giảm mỗi lần 1%/năm¹. Đồng thời, yêu cầu các TCTD tiết kiệm chi phí để giảm lãi suất cho vay, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận được nguồn vốn tín dụng ngân hàng với lãi suất hợp lý. Nhờ đó, mặt bằng lãi suất cho vay bằng VND của các TCTD trong 4 tháng đầu năm 2012 đã giảm từ 2-3%/năm so với cuối năm 2011, trong đó lãi suất cho vay đối với lĩnh vực sản xuất - kinh doanh đang phổ biến ở mức 15-19%/năm; lãi suất cho vay lĩnh vực

¹ Lãi suất tái cấp vốn được điều chỉnh giảm từ mức 15%/năm xuống 13%/năm, lãi suất tái chiết khấu giảm từ mức 13%/năm xuống 11%/năm. Trần lãi suất huy động bằng VND giảm từ 14%/năm xuống 12%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 01 tháng trở lên, giảm từ 6%/năm xuống 4%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 01 tháng.

nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu phổ biến ở mức 13,5-15,5%/năm, riêng lãi suất cho vay thu mua tạm trữ lúa gạo vụ Đông Xuân 2011-2012 ở mức 12%/năm.

Bên cạnh đó, NHNN còn chỉ đạo các TCTD chủ động tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay trong việc trả nợ và tiếp cận vốn vay, nhằm tạo điều kiện cho khách hàng vay từng bước phục hồi, duy trì và mở rộng sản xuất - kinh doanh, đảm bảo khả năng trả nợ, giảm nợ xấu. Trong thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô và xu hướng lạm phát để điều chỉnh các mức lãi suất điều hành của NHNN và trần lãi suất huy động VND cho phù hợp. Trường hợp lạm phát có xu hướng giảm và các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô diễn biến tích cực, thị trường tiền tệ ổn định, NHNN sẽ điều chỉnh giảm các mức lãi suất nêu trên với mức giảm 1%/năm trong mỗi quý, theo đó, đến cuối năm 2012 lãi suất huy động VND sẽ được đưa về mức 10-11%/năm hoặc xem xét bỏ quy định trần lãi suất huy động VND nếu điều kiện cho phép.

2.2. Về việc phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các Ủy ban của Quốc hội nghiên cứu hướng xử lý đối với quy định về lãi suất cơ bản, vừa đảm bảo có một mức lãi suất để xem xét việc cho vay nặng lãi trên thị trường phù hợp với quy định của Bộ Luật dân sự, đồng thời vẫn đảm bảo được sự linh hoạt trong điều hành chính sách tiền tệ của NHNN (trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Thị Ngọc Thanh – TP Hà Nội).

Hiện nay, NHNN đang tập trung tham khảo thông lệ quốc tế và đánh giá việc công bố, xác định lãi suất cơ bản trong điều kiện Việt Nam để phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các Ủy ban của Quốc hội nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý phù hợp vấn đề này trong 6 tháng đầu năm 2012.

2.3. Về tiếp tục có các biện pháp khơi thông dòng vốn trên thị trường liên ngân hàng để điều tiết vốn từ tổ chức tín dụng thừa vốn sang tổ chức tín dụng thiếu vốn (trả lời chất vấn của Đại biểu Hà Sỹ Đồng – Quảng Trị).

Từ cuối năm 2011 đến nay, các giải pháp thông nguồn vốn trên thị trường liên ngân hàng đã được NHNN tập trung thực hiện thông qua các công cụ nghiệp vụ thị trường mở, tái cấp vốn, mua ngoại tệ để tăng dự trữ ngoại hối, phát hành tín phiếu NHNN... Bên cạnh đó, NHNN cũng đã chỉ đạo các TCTD thừa vốn, nhất là các ngân hàng thương mại nhà nước tích cực hỗ trợ vốn cho các TCTD thiếu vốn. Nhờ đó, nguồn vốn tín dụng trên thị trường liên ngân hàng đã được khơi thông, lãi suất trên thị trường liên ngân hàng giảm mạnh từ cuối tháng 01/2012², thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã từng bước được cải thiện, những TCTD gặp khó khăn về thanh khoản đã được hỗ trợ kịp thời.

² Hiện nay, lãi suất thị trường liên ngân hàng qua đêm ở mức khoảng 8-9%/năm, 1 tuần khoảng 9-10,5%/năm, 2 tuần khoảng 10-11,5%/năm, 1 tháng khoảng 12-13%/năm.

2.4- Về việc tập trung vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa; hạn chế cho vay đối với lĩnh vực phi sản xuất trong năm 2012 (trả lời chất vấn của Đại biểu Hà Sỹ Đồng – Quảng Trị, Đại biểu Touned Drong Minh Thảm – Lâm Đồng).

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 3/1/2012 của Chính phủ, NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD tập trung vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng nhiều lao động, các dự án, phương án có hiệu quả; thực hiện kiểm soát tỷ trọng dư nợ cho vay lĩnh vực không khuyến khích không vượt quá 16% so với tổng dư nợ; đồng thời, loại trừ một số nhu cầu vốn phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân và an sinh xã hội khi tính tỷ trọng dư nợ cho vay lĩnh vực không khuyến khích. Vì vậy, cơ cấu tín dụng trong những tháng đầu năm 2012 tiếp tục chuyển dịch theo đúng định hướng điều hành của Chính phủ và NHNN³.

Riêng đối với lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, bên cạnh việc tiếp tục áp dụng các biện pháp khuyến khích các tổ chức tín dụng tập trung vốn và giảm chi phí cho vay lĩnh vực này⁴, NHNN đã và đang tích cực chỉ đạo các đơn vị thuộc NHNN và các tổ chức tín dụng thực hiện một số biện pháp nhằm tổ chức triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: (i) Cân đối nguồn vốn để đáp ứng đủ nhu cầu vay vốn xây dựng nông thôn mới tại các địa phương trên toàn quốc; (ii) Tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong hoạt động cho vay đối với các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn xây dựng nông thôn mới; (iii) Kiểm tra, giám sát quá trình cho vay và xử lý theo thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng với khách hàng vay vốn trên địa bàn xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, NHNN cũng đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ triển khai các biện pháp phát triển thị trường tín dụng và hoạt động ngân hàng tại các khu vực nông nghiệp, nông thôn nói chung và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng.

Thực hiện lời hứa lấy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam làm trụ cột trong cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, ngay từ đầu năm 2012, Thống đốc NHNN đã chỉ đạo ngân hàng này thực hiện tốt vai trò là ngân hàng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, trong đó tập trung ưu tiên vốn cho

³ Tính đến cuối tháng 2/2012, tỷ trọng dư nợ cho vay lĩnh vực không khuyến khích đã giảm từ mức 11,16% của cuối năm 2011 xuống mức 10,75%.

⁴ Áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng VND thấp hơn so với tỷ lệ dự trữ bắt buộc thông thường đối với tổ chức tín dụng có tỷ trọng dư nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn cao; dành lượng tiền cung ứng để tái cấp vốn cho tổ chức tín dụng cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn phù hợp với mục tiêu, biện pháp điều hành chính sách tiền tệ; các khoản cho vay tái cấp vốn đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn được ưu tiên về thời hạn và nguồn vốn cho vay so với các lĩnh vực khác.

vay lĩnh vực áp dụng công nghệ cao từ khâu sản xuất, thu mua, chế biến đến xuất khẩu hàng nông, lâm, thủy, hải sản và tích cực hỗ trợ các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3. Kết quả thực hiện lời hứa về điều hành tỷ giá, quản lý hoạt động kinh doanh vàng và ngoại tệ:

3.1- Việc phối hợp với các bộ, ngành phấn đấu thực hiện mục tiêu ổn định giá trị đồng Việt Nam (trả lời chất vấn của Đại biểu Touneh Drong Minh Thăm – Lâm Đồng).

Từ cuối năm 2011, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, NHNN tiếp tục chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp nhằm ổn định thị trường ngoại tệ, ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam, như: (i) Điều hành chính sách tiền tệ chặt chẽ góp phần kiểm soát kỳ vọng lạm phát và ổn định giá trị Đồng Việt Nam; (ii) Điều hành tỷ giá, thị trường ngoại hối linh hoạt và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, góp phần khắc phục căn bản tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, tập trung nguồn ngoại tệ vào hệ thống ngân hàng; (iii) Phối hợp với các bộ, ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực này. Nhờ đó, thị trường ngoại hối và tỷ giá bình quân liên ngân hàng được duy trì ổn định, thanh khoản ngoại tệ được cải thiện rõ rệt; Tỷ giá giao dịch của các ngân hàng thương mại có xu hướng giảm⁵ và luôn thấp hơn mức trần cho phép, lòng tin của người dân vào VND được củng cố.

3.2- Việc tăng cường hiệu quả quản lý đối với thị trường vàng; kết quả phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chuyển hoạt động sản xuất vàng miếng của SJC trực thuộc NHNN (trả lời chất vấn của Đại biểu La Ngọc Thoáng - Cao Bằng, Đại biểu Đặng Xuân Huy - Đồng Tháp, Trần Ngọc Vinh – Thành phố Hải Phòng, Đại biểu Nguyễn Ngọc Hòa - TP Hồ Chí Minh, Đại biểu Trịnh Xuyên - Thanh Hoá).

Để tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng, NHNN đã khẩn trương hoàn thiện, trình và đã được Chính phủ ký ban hành Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 3/4/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, thay thế Nghị định số 174/1999/NĐ-CP của Chính phủ. Điều 2 của Nghị định 24/2012/NĐ-CP đã quy định rõ nguyên tắc quản lý hoạt động kinh doanh vàng, trong đó: (1) tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu vàng hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ; (2) Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng. Điều 19 của Nghị định cũng quy định việc sử dụng vàng miếng làm phương tiện thanh toán

⁵ Hiện, tỷ giá bình quân liên ngân hàng ở mức 20.828 VND/USD không thay đổi so với cuối năm 2011; tỷ giá giao dịch của các ngân hàng thương mại đang phổ biến quanh mức 20.820/20.870 VND/USD, giảm 0,79% so với cuối năm 2011.

là một trong các hành vi vi phạm quy định của pháp luật. Như vậy, việc ban hành Nghị định này đã tạo khung pháp lý quan trọng về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, tạo cơ sở pháp lý để tổ chức lại thị trường vàng, góp phần phát triển ổn định và bền vững thị trường vàng, ngăn chặn việc sản xuất vàng miếng từ nguồn nguyên liệu nhập lậu, qua đó đã huy động được nguồn lực trong xã hội, phục vụ phát triển kinh tế. Hiện, NHNN đang khẩn trương xây dựng, ban hành một số văn bản hướng dẫn để Nghị định 24/2012/NĐ-CP nhanh chóng đi vào cuộc sống, đồng thời, tích cực xây dựng “Đề án sử dụng nguồn lực trong nước để bình ổn thị trường vàng”.

Để tổ chức triển khai thực hiện nguyên tắc Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng, NHNN đang phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Quy chế và Hợp đồng gia công vàng giữa NHNN và Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn (SJC).

3.3- Về việc phối hợp với các lực lượng quản lý thị trường làm tốt công tác quản lý thị trường ngoại tệ (trả lời chất vấn của Đại biểu La Ngọc Thoáng - Cao Bằng, Đại biểu Đặng Xuân Huy - Đồng Tháp, Trần Ngọc Vinh – Thành phố Hải Phòng, Đại biểu Nguyễn Ngọc Hòa - TP Hồ Chí Minh, Đại biểu Trịnh Xuyên - Thanh Hoá).

Từ cuối năm 2011 đến nay, NHNN đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Công thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về thu đổi ngoại tệ, chấn chỉnh tình trạng quảng cáo, niêm yết bằng ngoại tệ sai quy định và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm⁶. Nhờ đó thị trường ngoại tệ tự do đã được kiểm soát chặt chẽ.

4- Kết quả thực hiện lời hứa về tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và thanh tra, giám sát ngân hàng:

4.1. Về kết quả triển khai Đề án Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng (trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Văn Tuyết – Bà Rịa – Vũng Tàu, Đại biểu Toureh Drong Minh Thăm – Lâm Đồng).

Thực hiện lộ trình tái cấu trúc hệ thống các TCTD giai đoạn 2011-2015 (Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 1/3/2012), NHNN đang tập trung triển khai quyết liệt các nội dung cần hoàn thành trong năm 2012, gồm: (1) Hỗ trợ thanh khoản để bảo đảm khả năng chi trả của toàn hệ thống các tổ chức tín dụng; (2)

⁶ Trong thời gian qua, NHNN đã xử phạt vi phạm hành chính 2 đơn vị ở Hà Nội (doanh nghiệp Kim Hạnh và địa điểm kinh doanh ở 25B Hà Trung) và 1 đơn vị ở Trà Vinh (doanh nghiệp Nam Sanh) vì hoạt động mua, bán ngoại tệ trái pháp luật với mức phạt là 50 triệu đồng và 100 triệu đồng, đồng thời tịch thu ngoại tệ giao dịch trái quy định nộp vào ngân sách nhà nước; xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH liên doanh Khách sạn Thống nhất Metropole với mức phạt 500 triệu đồng vì niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ bằng ngoại tệ.

Đánh giá, xác định thực trạng hoạt động, chất lượng tài sản và nợ xấu của các tổ chức tín dụng để xác định, kiểm soát được tình hình của tổ chức tín dụng yếu kém để làm cơ sở cho việc áp dụng các biện pháp cơ cấu lại ở giai đoạn sau; (3) Triển khai sáp nhập, hợp nhất, mua lại tổ chức tín dụng. Kết quả bước đầu như sau:

- *Về bảo đảm khả năng chi trả:* Từ cuối năm 2011, NHNN đã theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tình hình thanh khoản của toàn hệ thống ngân hàng và từng TCTD, nhất là các TCTD yếu kém, gặp khó khăn về thanh khoản; đồng thời sử dụng đồng bộ giải pháp can thiệp nhằm hỗ trợ thanh khoản cho từng TCTD và điều tiết lượng vốn khả dụng của toàn hệ thống ngân hàng. Nhờ đó, đến nay, thanh khoản của từng TCTD và của toàn hệ thống ngân hàng được bảo đảm, không để xảy ra tình trạng TCTD mất khả năng chi trả.

- *Về xác định, kiểm soát tình hình của TCTD yếu kém và triển khai sáp nhập, hợp nhất, mua lại TCTD:* NHNN đã tập trung kiểm tra, giám sát toàn diện hoạt động của hệ thống ngân hàng, nhất là các TCTD yếu kém để phân loại và xây dựng phương án xử lý đối với từng TCTD. Từ cuối năm 2011, NHNN đã xác định, trình và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận phương án xử lý đối với 9 ngân hàng yếu kém. Đến nay, NHNN đã chấp thuận chủ trương hợp nhất 3 ngân hàng yếu kém và đang chỉ đạo, giám sát chặt chẽ quá trình cơ cấu lại ngân hàng hợp nhất này; hoàn thiện việc đánh giá thực trạng hoạt động của 6 ngân hàng yếu kém còn lại và đang tiến hành giám sát toàn diện 6 ngân hàng này để áp dụng biện pháp xử lý theo một trong các phương án sau: (i) NHNN mua lại theo quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; (ii) Lựa chọn NHTM Nhà nước hoặc NHTMCP mua lại, hợp nhất theo quy định tại Khoản 3 Điều 149 Luật các TCTD năm 2010; (iii) Xem xét khả năng cho ngân hàng nước ngoài tham gia góp vốn hoặc mua lại để trở thành ngân hàng 100% vốn nước ngoài.

4.2. Công tác chấn chỉnh lại hoạt động thanh tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước để lấy lại niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân (trả lời chất vấn của Đại biểu Đặng Thị Hoàng Yến – Long An, Đại biểu Đặng Thị Ngọc Thịnh – Vĩnh Long).

Từ sau kỳ họp thứ 2, Quốc Hội khóa XIII đến nay, hoạt động thanh tra, giám sát của NHNN đã và đang có những cải cách mạnh mẽ. Trong đó, NHNN đang xây dựng và thiết lập cơ chế giám sát, kiểm tra, thanh tra chủ động, để bảo đảm tất cả các ngân hàng phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật cho phép. Một số biện pháp cụ thể đang triển khai, gồm:

(1) Hoàn thiện khuôn khổ thể chế và mô hình tổ chức, hoạt động của thanh tra, giám sát ngân hàng: Căn cứ Luật NHNN năm 2010, Luật các TCTD năm 2010 và Luật Thanh tra năm 2010, Ngân hàng Nhà nước đang khẩn trương xây dựng trình các cấp có thẩm quyền ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 91/NĐ-CP

ngày 4/9/1999 về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngân hàng; Quyết định thay thế Quyết định số 83/2009/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc NHNN Việt Nam; Thông tư về trình tự, thủ tục thanh tra ngân hàng, giám sát ngân hàng.

(2) Đổi mới nội dung và phương pháp thanh tra, giám sát theo hướng thực hiện thanh tra pháp nhân TCTD, thanh tra toàn diện và thanh tra toàn bộ hoạt động của TCTD; Kết hợp thanh tra chấp hành chính sách pháp luật về tiền tệ và ngân hàng với thanh tra rủi ro trong hoạt động của TCTD; xây dựng hệ thống giám sát từ xa có khả năng cảnh báo sớm đối với các TCTD có vấn đề và các rủi ro trong hoạt động ngân hàng.

(3) Từng bước tăng cường năng lực, hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng. Kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; thực hiện tốt công tác chấn chỉnh, xử lý sau thanh tra và công tác phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

4.3. Kết quả xử lý bước đầu đối với các vụ việc tiêu cực đang được Ngân hàng Nhà nước phối hợp với các cơ quan công an điều tra, làm rõ (trả lời chất vấn của Đại biểu Đặng Thị Hoàng Yến – Long An, Đại biểu Đặng Thị Ngọc Thịnh – Vĩnh Long).

NHNN đã và đang phối hợp với cơ quan công an điều tra làm rõ 33 vụ việc tiêu cực, tham nhũng và tội phạm trong hệ thống ngân hàng với số tiền, tài sản vi phạm là 454.178 triệu đồng và 410 chỉ vàng SJC; số tiền, tài sản đã thu hồi là 108.009 triệu đồng; số cán bộ vi phạm bị xử lý là 79 người, trong đó, đã cách chức 9 người, đình chỉ công tác 11 người, sa thải 6 người, bắt tạm giam 51 người và truy nã 2 người.

4.4. Kết quả phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cảnh báo và đưa ra các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả loại hình tội phạm công nghệ cao (trả lời chất vấn của Đại biểu Trịnh Xuyên – Thanh Hóa).

Trong thời gian qua, NHNN tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng trong việc cảnh báo, phòng ngừa và ngăn chặn loại hình tội phạm công nghệ cao, tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng chú trọng đầu tư hiện đại hoá hoạt động quản lý, quản trị, điều hành và phát triển công nghệ, dịch vụ ngân hàng hiện đại; hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình, thủ tục trong từng khâu, từng hoạt động nghiệp vụ cũng như hoạt động quản lý, điều hành; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ; thường xuyên đổi mới, áp dụng công nghệ bảo mật mới, hiện đại, an toàn nhằm phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả loại hình tội phạm công nghệ cao.

Từ cuối năm 2011 đến nay, NHNN đã tích cực phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện và xử lý 03 vụ việc tội phạm công nghệ cao, gồm: (1) vụ việc 02 đối tượng quốc tịch Malaysia có hành vi sử dụng thẻ tín dụng giả để giao dịch tại Iceland, trong đó có một số thông tin về các giao dịch tại Việt Nam; (2) vụ lừa đảo, sử dụng công nghệ cao để xâm nhập vào hệ thống tin học và tài khoản của Chính phủ Mỹ để chuyển hơn 01 triệu USD về Việt Nam; (3) vụ việc một số đối tượng trong nước và ngoài nước cấu kết thực hiện chuyển tiền bất chính từ nước ngoài về Việt Nam thông qua một loạt các đơn vị chấp nhận thẻ giả mạo trên hệ thống, tạo ra một loạt các giao dịch hoàn trả hàng hóa giả, sau đó rút tiền để chiếm đoạt tiền của ngân hàng.

5. Kết quả thực hiện lời hứa đối với vấn đề: *Từ năm 2012, NHNN sẽ tiến hành một bước đột phá trong thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc quy định giải ngân vốn tín dụng của hệ thống ngân hàng bằng chuyển khoản, vừa để hạn chế thanh toán bằng tiền mặt, vừa đảm bảo vốn tín dụng ngân hàng được sử dụng đúng mục đích, đúng địa chỉ (trả lời chất vấn của Đại biểu Trần Thị Quốc Khánh-TP Hà Nội).*

Ngày 10/4/2012, Thống đốc NHNN đã ban hành Thông tư số 09/2012/TT-NHNN quy định về việc sử dụng các phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay của TCTD đối với khách hàng. Theo đó, *TCTD phải sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt để giải ngân vốn cho vay và thực hiện thanh toán trực tiếp cho bên thụ hưởng* trừ một số trường hợp TCTD được phép tự quy định hình thức giải ngân theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Thông tư.